TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 88/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25-9-2019
V/v: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn.

Bà Nguyễn Kim Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 253/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 153/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị H (Nguyễn Thúy H), sinh năm 1979 (có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1976 (tên và năm sinh theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn Nguyễn Minh Ph sinh năm 1971).

Cùng trú tại: Ấp T, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 ông Nguyễn Văn Ph có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 29 tháng 7 năm 2019 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn Ph tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1997 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C (nay là huyện P), tỉnh Cà Mau. Tròng quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ được, vợ chồng không còn chung sống từ năm 2015 đến nay. Hiện nay cuộc sống vợ chồng không còn hành phúc nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà ly hôn với ông Nguyễn Văn

Ph. Trong quá trình chung sống bà với ông Ph có hai người con chung tên Nguyễn Thị M, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1996 và Nguyễn Trà M sinh ngày 10 tháng 8 năm 2001; con chung đã thành niên và có đầy đủ khả năng lao động để nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, nợ chung không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai ngày 29 tháng 7 năm 2019 bị đơn ông Nguyễn Văn Ph trình bày: Ông và bà H trong cuộc sống hôn nhân phát sinh mâu thuẫn do không hiểu nhau và không thể tiếp tục chung sống được. Do đó, ông yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị H. về con chung có hai người con chung nhưng hiện nay đã trưởng thành và có đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Về tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận, nợ chung không có không yêu cầu tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: BàNguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Văn Ph là bị đơn đã có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Văn Ph.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn Ph tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1997 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân giữa bà H và ông Ph là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa bà H giữ quan điểm yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph. Tại bản tự khai ngày 29 tháng 7 năm 2019 ông Ph đồng ý ly hôn với bà H. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông Ph đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Nguyễn Thị H ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph.

[4] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn Ph có hai người con chung tên Nguyễn Thị M, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1996 và Nguyễn Trà M, sinh ngày 10 tháng 8 năm 2001. Con chung đã trưởng thành và có đầy đủ khả năng để lao động nuôi sống bản thân nên không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung Nguyễn Thị H (Nguyễn Thúy Hắng) và ông Nguyễn Văn Ph (Nguyễn Minh Ph) không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm Bà H phải chịu 300.000đ, bà H đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 19, Điều 51; Điều 53 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

* Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Văn Ph.

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0019330 ngày 30 tháng 7 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng ông Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều